

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ HÀ NỘI
KHOA VĂN HOÁ DÂN TỘC THIỂU SỐ

-----o0o-----



BIỂU TƯỢNG CÂY SI TRONG MƠ MƯỜNG

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN VĂN HÓA
CHUYÊN NGÀNH VĂN HÓA DÂN TỘC THIỂU SỐ

SINH VIÊN THỰC HIỆN: PHÙNG HUYỀN TRANG

GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN: Th.S ĐỖ KIỀU ANH

HÀ NỘI, 2011

LỜI CẢM ƠN

Công trình này được hoàn thành tại Khoa Văn hóa dân tộc thiểu số trường Đại học Văn hóa Hà Nội.

Em xin bày tỏ lòng biết ơn tới các thầy cô giáo trong Khoa đã dạy dỗ, quan tâm, tạo mọi điều kiện thuận lợi giúp đỡ em trong thời gian học tập và thực hiện khóa luận tốt nghiệp.

Nhân đây tôi cũng xin chân thành cảm ơn các nhà nghiên cứu, các nghệ nhân, các ông mo, già làng và bạn bè tâm huyết đã giúp đỡ tôi trong quá trình thực hiện đề tài.

Đặc biệt, em vô cùng cảm ơn cô giáo – Thạc sỹ Đỗ Thị Kiều Nga, người đã trực tiếp hướng dẫn em, đã tận tình chỉ bảo để em hoàn thành đề tài. Một lần nữa cho phép em được bày tỏ lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc.

Hà Nội, tháng 5 năm 2011

Sinh viên

Phùng Huyền Trang

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	1
1. Lí do chọn đề tài.....	5
2. Lịch sử nghiên cứu.....	7
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	11
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	12
5. Phương pháp nghiên cứu	13
6. Đóng góp của khóa luận	13
7. Bố cục khóa luận.....	14
CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT VỀ NGƯỜI MƯỜNG Ở VIỆT NAM.....	15
1.1. Nguồn gốc, dân số, phân bố dân cư	15
1.1.1. Nguồn gốc.....	15
1.1.2. Dân số, phân bố dân cư.....	16
1.2. Tập quán mưu sinh.....	16
1.3. Xã hội truyền thống.....	20
1.3.1. Bản làng	20
1.3.2. Dòng họ.....	21
1.3.3. Hôn nhân gia đình.....	22
1.3.4. Nghi lễ tang ma.....	23
1.4. Đặc điểm về văn hóa.....	25
1.4.1. Văn hóa vật chất	25
1.4.2. Văn hóa tinh thần.....	27
CHƯƠNG 2 : MO MƯỜNG VÀ BIỂU TƯỢNG CÂY SI TRONG MO MƯỜNG.....	45
2.1. Khái quát về Mo Mường và biểu tượng trong Mo Mường.....	45
2.1.1. Các khái niệm liên quan đến đề tài.....	45
2.1.2. Khái quát về Mo Mường.....	49
2.1.3. Hệ thống biểu tượng trong Mo Mường	54

2.2. Biểu tượng cây si trong Mo Mường	57
2.2.1. Nguồn gốc biểu tượng cây si	57
2.2.2. Đặc điểm của biểu tượng cây si	59
2.2.3. Chức năng của biểu tượng cây si	64
2.2.4. Ý nghĩa của biểu tượng cây si	73
2.2.5. Giá trị của biểu tượng cây si	74
2.2.6. Cây si trong Mo Mường và một số biểu tượng tương đồng trong văn hóa của các tộc người lân cận	77
CHƯƠNG 3: CÂY SI VÀ ĐỜI SỐNG VĂN HÓA XÃ HỘI CỦA NGƯỜI MƯỜNG	83
3.1. Vai trò cây si trong đời sống của người Mường	83
3.1.1. Cây si trong đời sống của người Mường xưa	84
3.1.2. Cây si trong đời sống của người Mường hiện nay (qua khảo sát ở xã Thạch Kiệt, Tân Sơn, Phú Thọ)	89
3.2. Một số giải pháp và khuyến nghị	100
3.2.1. Giải pháp bảo tồn văn hóa Mường	100
3.2.2. Giải pháp để phát huy, khai thác các giá trị từ biểu tượng cây si	103
KẾT LUẬN	108
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	109
PHỤ LỤC	112

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Tại Hội nghị Trung ương 5 (Khóa VIII) tháng 7 năm 1998, Đảng Cộng sản Việt Nam đã ra Nghị quyết chuyên đề về “Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, khẳng định vai trò của văn hóa trong tiến trình lịch sử dân tộc và tương lai đất nước. Để đạt được mục tiêu đó, Đảng ta coi trọng việc khai thác và phát triển mọi sắc thái, giá trị văn hóa nghệ thuật của các dân tộc, tạo ra sự thống nhất trong tính đa dạng và phong phú của nền văn hóa Việt Nam.

Thực hiện chủ chương của Đảng, nhiều hoạt động nghiên cứu văn hóa nghệ thuật đã diễn ra sôi động trên khắp cả nước, một mặt góp phần lưu giữ những giá trị văn hóa đặc trưng giữa các vùng miền, đồng thời cũng quảng bá hình ảnh các dân tộc thiểu số ở Việt Nam đến với bạn bè thế giới.

Dân tộc Mường là một trong 54 dân tộc thiểu số ở Việt Nam. Đây là một dân tộc có lịch sử hình thành từ lâu đời với những phong tục tập quán riêng biệt. Trong quá trình sinh sống, người Mường đã sáng tạo được nhiều sản phẩm văn hóa phong phú và đa dạng. Các sản phẩm này không chỉ khẳng định vị thế của người Mường trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam, mà nó còn góp phần tạo nên tinh hoa văn hóa nhân loại.

Trong các sản phẩm văn hóa Mường thì không thể không kể đến Mo. Mo vốn chỉ là một nghi lễ tín ngưỡng có mặt trong đám tang của họ, xong trong đó lại chứa đựng nhiều giá trị văn hóa Mường, thể hiện tâm hồn, tính cách, lí trí Mường. Mo nói lên cái sâu thẳm nhất trong đời sống tâm linh của người Mường.

Mo Mường là tấm gương phản chiếu, là bức tranh rộng lớn về tự nhiên, xã hội và lịch sử dân tộc Mường. Hầu hết các giá trị văn hóa Mường còn lại

cho đến ngày nay đều cho thấy có sự ảnh hưởng trực tiếp của Mo. Sự ảnh hưởng ấy được thể hiện trên phương diện nhận thức, sinh hoạt, tôn giáo tín ngưỡng và nghệ thuật của đời sống văn hóa Mường. Chính vì Mo có ý nghĩa quan trọng như vậy, cho nên nó đã trở thành đối tượng được nhiều người nghiên cứu, nhất là những ai muốn tìm hiểu về văn hóa Mường.

Tuy nhiên để nghiên cứu được Mo một cách toàn diện không phải dễ dàng. Bởi Mo tập trung phản ánh khá nhiều lĩnh vực, mỗi lĩnh vực lại rộng lớn và phức tạp. Muốn tiếp cận được Mo, chúng ta phải bắt đầu từ lĩnh vực gốc. Theo tôi, nhận thức chính là lĩnh vực gốc của mọi lĩnh vực phản ánh trong Mo. Tại sao lại như vậy?

Trước hết, nhận thức gắn liền với quá trình tiến hóa của con người ngay từ buổi đầu sơ khai. Nó đánh dấu việc con người tự tách mình ra khỏi tự nhiên, tìm tòi, khám phá thế giới mà không bị lệ thuộc vào nó. Nhận thức còn đặt nền tảng trí tuệ cho sự hình thành các lĩnh vực khác như sinh hoạt và văn nghệ sau này. Vì thế, muốn nghiên cứu về Mo một cách toàn diện và sâu sắc, phải bắt đầu từ lĩnh vực nhận thức- lĩnh vực khởi nguồn.

Qua Mo Mường, tôi thấy rằng các biểu tượng là nơi thể hiện rõ nhất lĩnh vực nhận thức của người Mường. Các biểu tượng này là kết quả nhận thức của những người sáng tạo ra Mo, họ dựa trên vốn nhận thức sẵn có của người Mường cổ xưa, kết hợp với việc vận dụng vào môi trường diễn xướng (trong đám tang) để xây dựng nên. Chính vì vậy, những biểu tượng được hình thành đã khái quát nên những giá trị nhận thức của người Mường trong quá khứ, đủ làm cơ sở cho chúng ta nắm bắt được lĩnh vực nhận thức của người Mường trong Mo.

Như thế, muốn tìm hiểu Mo thì cần tìm hiểu những giá trị nhận thức mà người Mường thể hiện trong Mo. Và muốn tìm hiểu nhận thức ở trong Mo thì phải bắt đầu từ việc khám phá thế giới biểu tượng có trong nó. Nổi bật hơn cả

phải kể đến biểu tượng cây si. Cây si là một trong những biểu tượng lớn, có vị trí quan trọng trong tâm thức và quan hệ mật thiết với đời sống văn hóa tinh thần người Mường. Biểu tượng cây si phát sinh từ cội nguồn văn hóa bản địa của tộc người Mường và chỉ thuộc về thế giới tâm linh nơi họ.

Biểu tượng cây si bao trùm thần thoại Mường. Người Mường gửi gắm vào đó những quan niệm, những ước mơ và hy vọng. Nó đã làm dày thêm lớp văn hóa của dân tộc Mường, đồng thời cũng góp phần làm cho văn hóa Việt Nam thêm phong phú, thiên hình vạn trạng.

Bên cạnh đó, trong lịch sử nghiên cứu, chưa có một công trình cụ thể, riêng biệt nào đề cập đến biểu tượng cây si. Hầu hết các tác giả chỉ đề cập đến biểu tượng cây si trong hệ thống các biểu tượng của Mo Mường hoặc chỉ là những bài viết xem xét một cách khái quát những đặc điểm, ý nghĩa của nó.

Đặc biệt, là đứa con của dân tộc Mường, đang học tập và rèn luyện trong nhà trường, ngoài niềm tự hào về một sản phẩm tinh thần kỳ vĩ của dân tộc, một nghi lễ tang ma có qui mô đồ sộ vào bậc nhất nhì nhân loại; bản thân tôi còn mong muốn khám phá các giá trị nhận thức của cha ông mình từ xa xưa thông qua thế giới biểu tượng, mà cây si là một biểu tượng gốc.

Với những lý do trên, tôi xác định chọn “ **Biểu tượng cây si trong Mo Mường**” làm đề tài khóa luận của mình.

2. Lịch sử nghiên cứu

Mo là nơi thể hiện những nét văn hóa đặc sắc của dân tộc Mường. Bởi vậy, nhiều nhà nghiên cứu đã thông qua Mo để tìm hiểu văn hóa của người Mường. Nhìn chung, các học giả đã tập trung nghiên cứu trên các phương diện phản ánh của nó. Kết quả đạt được vô cùng phong phú, với sự tham gia của nhiều tác giả tên tuổi. Những công trình đó là tư liệu quý giá cho chúng ta hiểu rõ về Mo Mường.

Trước hết là công trình “**Người Mường – Địa lý nhân văn và xã hội học**” của Qui di niê. Đây là công trình nghiên cứu về Mo dưới góc độ dân tộc học. Theo Bà, tiến trình của Mo diễn ra trong mười hai ngày đêm, trong đó có mười đêm đọc Mo liên tục. Cụ thể như sau:

Đêm thứ nhất: Các thủ tục nhập quan

Đêm thứ hai: Kể Đẻ đất đẻ nước

Đêm thứ ba: Nhìn mường

Đêm thứ tư: Đi thăm tổ tiên

Đêm thứ năm: Đi hầu kiện

Đêm thứ sáu: Cuộc bán hoa

Đêm thứ bảy: Xin đuông

Đêm thứ tám: Mo xuống

Đêm thứ chín: Vần Va

Đêm thứ mười: Nhấn nhủ, dạy cư xử cách sống

Như thế có thể thấy Qui di niê đã có cái nhìn khá kỹ lưỡng trong khi miêu tả Mo. Đặc biệt qua công trình này, Bà còn khẳng định Mo là trung tâm tín ngưỡng Mường và là một tín ngưỡng tối cổ. Tuy nhiên Bà lại có những đánh giá chưa xác đáng về Mo. Chẳng hạn: “ Khốn thay, những bài cúng đó có ý tứ nghèo nàn đến thất vọng và tẻ ngắt hơn vì sự dài dòng và lặp lại của nó” [12 ;34]. Việc phủ định các giá trị của Mo như thế, thể hiện thái độ không khách quan trong nghiên cứu khoa học.

Tiếp theo phải kể đến tác phẩm “ **Sử thi thần thoại Mường**” (1992) của tác giả Trương Sỹ Hùng. Đây là công trình nghiên cứu về Mo có những đóng góp quan trọng mà trước đó chưa ai làm được: thứ nhất, tác giả đã chứng minh toàn bộ Mo là sử thi thần thoại; thứ hai ông cho rằng rất cần thiết phải nghiên cứu Mo trong một thể thống nhất chứ không tách riêng ra từng

phần. Tuy nhiên công trình có điểm hạn chế ở chỗ: Ông đã lấy khuôn mẫu tiêu chuẩn của sử thi Phương Tây để xem xét Mo. Theo ông “Sử thi Mường được liên kết bởi những khúc ca thần thoại với môtip chủ yếu: Sáng tác ra các nhân vật thần và người thần” [25] nhưng lại mâu thuẫn khi ông khẳng định Mo không phải là một sáng tác nghệ thuật “Vì không có chữ viết, các chuyện thần thoại gần như được bê nguyên xi vào Đẻ đất đẻ nước gắn liền với nghi thức tôn giáo” [25]. Như thế có nghĩa là nếu như Mo là sử thi theo tiêu chuẩn của Châu Âu thì nó phải là sáng tác nghệ thuật đầu tiên của con người. Nhưng trong thực tế thì Mo là những sáng tác nghệ thuật tự phát, tồn tại ở dạng nguyên hợp, tiêu chí nghệ thuật mới chỉ ở hàng thứ yếu. Vậy nếu coi Mo là sử thi thì có thể chưa thật sự đúng.

Bên cạnh đó có bài nghiên cứu của tác giả Phan Ngọc **“Qua Đẻ đất đẻ nước ta thấy cả một nền văn hóa cổ đại Việt – Mường”** in trong cuốn *Tuyển tập truyện thơ Mường* (Thanh Hóa) - Tập 1. Nghiên cứu *Đẻ đất đẻ nước* trên bình diện văn học, Phan Ngọc xác định Đẻ đất đẻ nước thuộc thể loại sử thi. Tuy nhiên, việc khẳng định nó là sản phẩm của nền văn học Việt Mường thì chưa đủ sức thuyết phục.

Bàn về Mo có bài viết của Đặng Văn Lung **“ Mo ma trong đám tang của người Mường”** in trong cuốn *“ Mo Mường”* của nhóm tác giả Đặng Văn Lung, Bùi Thiện, Bùi Văn Nợi. Trong bài viết này, tác giả xem xét Mo Mường từ khái niệm, cho đến kết cấu, nội dung, môi trường diễn xướng. Đặng Văn Lung chia Mo thành 4 loại: Mo Lễ, Mo Vải, Mo Vái, Mo Ma. Tuy nhiên, trong thực tế, Mo Lễ, Mo Vải, Mo Vái chỉ là những bài khấn được tiến hành trong các buổi lễ cúng Thành hoàng, cúng ở đám làm Vải, cúng ở đám làm Vái, chứ không gọi là Mo. Còn Mo Ma, được các ông Mo làm lễ tại các đám ma, với những bài cúng dành riêng cho đám ma, thì người Mường mới gọi là Mo.

Ngoài ra, trong bài nghiên cứu này, Đặng Văn Lung còn đề cập đến ba yếu tố: Mộ; Nghi lễ tang ma; Mộ táng trong đám ma của người Mường. Qua việc phân chia này ta thấy ông không xét Mộ như một nghi lễ tín ngưỡng mà tách nó ra như một bộ phận của văn học dân gian. Điều này sẽ gây khó khăn trong việc tìm hiểu về Mộ. Tuy nhiên, cần phải khẳng định rằng, thành công lớn nhất của ông là đã khám phá ra những giá trị văn học đặc sắc của Mộ.

Đối với vấn đề biểu tượng nói chung, TS. Nguyễn Văn Hậu, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội đã bày tỏ quan điểm với bài viết **“Đi tìm bản sắc văn hóa dân tộc qua thế giới biểu tượng”**. Ở đây tác giả đã nhấn mạnh đặc trưng cơ bản của văn hóa mang tính biểu tượng, và muốn nắm bắt một cách đầy đủ về bản sắc của một nền văn hóa nói chung cũng như bản sắc văn hóa Việt Nam nói riêng, chúng ta cần nghiên cứu hệ thống các biểu tượng.

Bàn về biểu tượng trong Mộ Mường, phải kể đến công trình **“Thế giới biểu tượng thần thoại trong Mộ Mường”** của Thạc sỹ Bùi Văn Thành. Luận án đã khái quát được hệ thống các biểu tượng trong Mộ Mường, xem xét các biểu tượng ấy trong mối quan hệ biện chứng với nhau. Đặc biệt, ông đã cho chúng ta thấy được giá trị của các biểu tượng trong chính thể Mộ Mường.

Riêng với biểu tượng cây si, chưa có một công trình nghiên cứu riêng biệt nào. Nó chỉ được đề cập đến qua một số bài viết của một số tác giả như: **Cây si trong văn hóa Mường ở Hòa Bình** của Đặng Hoàng Hà (*Tạp chí Dân tộc và Thời đại*, số 81/2003) hay **Biểu tượng cây si trong văn học dân gian Mường** của Mai Thị Hồng Hải (*Tạp chí văn hóa nghệ thuật*, tháng 3/2011). Nhìn chung các bài viết mới chỉ bàn đến một khía cạnh nào đó của biểu tượng cây si, chứ chưa giải quyết hết các giá trị của nó.

Qua các công trình trên ta thấy:

Các nhà nghiên cứu đều xét Mo dưới góc độ nghiên cứu văn học, lấy tiêu chí văn học để xem xét đánh giá Mo Mường, nên kết quả khám phá được về Mo chủ yếu dưới góc độ văn học.

Còn có học giả chưa có sự nhìn nhận đúng mức đến việc tồn tại của Mo - nghi lễ tín ngưỡng. Bởi vậy, những lĩnh vực khác trong Mo như nhận thức, sinh hoạt, phong tục tập quán... chưa được đề cập đến.

Xuất phát từ thực tế đó, ta thấy rằng không thể tách rời Mo ra để phân tích, đồng thời cần phải có hướng nghiên cứu đầy đủ và toàn diện hơn. Nghiên cứu về Mo Mường, tôi lựa chọn điểm xuất phát là tìm hiểu về biểu tượng trong Mo, mà cây si là biểu tượng tiêu biểu. Thông qua Mo Mường, biểu tượng cây si sẽ góp phần hình thành nên các sản phẩm văn hóa đa dạng và độc đáo trong văn hóa Mường.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

“Cây si” vừa là một biểu tượng tiêu biểu trong Mo Mường, đồng thời cũng là một biểu tượng của văn hóa Mường. Vì vậy, chúng tôi xác định mục đích nghiên cứu của đề tài là bước đầu đưa ra một cái nhìn tương đối hệ thống và đầy đủ về nguồn gốc, ý nghĩa, chức năng, giá trị của biểu tượng cây si trong Mo đồng thời cũng đưa ra những khảo sát bước đầu về vai trò của cây si trong đời sống văn hóa xã hội của người Mường xưa và nay. Từ đó đưa ra một vài khuyến nghị nâng cao ý thức bảo tồn, lưu giữ giá trị của biểu tượng cây si nói riêng và giá trị văn hóa Mường nói chung.

Từ mục đích nghiên cứu như trên, người nghiên cứu sẽ tập trung vào các nhiệm vụ cụ thể sau:

- Làm rõ một số khái niệm, cơ sở lý thuyết để thực hiện đề tài
- Khảo sát toàn bộ văn bản Mo Mường để làm rõ nguồn gốc, ý nghĩa, chức năng, giá trị của biểu tượng cây si trong Mo.

- Khảo sát thực tế đời sống của bà con Mường ở xã Thạch Kiệt, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ để tìm hiểu vai trò của cây si trong đời sống văn hóa xã hội của người Mường.

- Đưa ra những phương hướng, giải pháp giữ gìn, bảo tồn giá trị văn hóa Mường nói chung và giá trị của biểu tượng cây si nói riêng.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Phản ánh bức tranh rộng lớn về tự nhiên, xã hội và lịch sử dân tộc Mường, *Mo Mường* có một thế giới biểu tượng vô cùng phong phú và đa dạng. Với đề tài này, chúng tôi xác định “cây si” là đối tượng nghiên cứu chính. Và vì “cây si” vừa là một biểu tượng tiêu biểu trong *Mo Mường* đồng thời cũng là một trong những biểu tượng của văn hóa Mường nên chúng tôi sẽ nghiên cứu “cây si” cả trên văn bản và cả trong thực tế.

Từ mục đích và đối tượng nghiên cứu như trên, tôi xác định phạm vi nghiên cứu của đề tài là văn bản *Mo Mường* do nhóm tác giả Đặng Văn Lung, Bùi Thiện, Bùi Văn Nợi sưu tầm. Bên cạnh đó, tôi còn sử dụng thêm cuốn “*Đẻ đất đẻ nước*” của nhóm Bùi Thiện giới thiệu, vì trong cuốn *Mo Mường* không in những phần đã in ở cuốn này. Bên cạnh đó, tôi còn tham khảo với bản *Mo Thanh Hóa* và nhiều bài viết, tạp chí khác để có phương án sử dụng dẫn liệu sao cho tiêu biểu nhất. Sử dụng các bản *Mo* trên sẽ giúp tôi tiếp cận và đối chiếu đầy đủ hơn.

Bên cạnh đó, để tìm hiểu và làm rõ vai trò của biểu tượng cây si trong đời sống văn hóa xã hội của người Mường, tôi chọn xã Thạch Kiệt, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ là địa bàn điều tra thực tế (phục vụ cho chương 3). Đây là một xã có người Mường sinh sống lâu đời và cũng là nơi tôi sinh sống. Việc lựa chọn này sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc nghiên cứu được sát sao hơn.

5. Phương pháp nghiên cứu

Để đạt được mục đích khóa luận đề ra, tôi sử dụng một số phương pháp nghiên cứu sau:

Phương pháp thống kê: Mo chứa đựng một khối lượng lớn các biểu tượng nên việc thống kê, hệ thống sẽ giúp việc tìm hiểu bao quát được phương diện nhận thức của người Mường trong Mo.

Phương pháp phân tích tổng hợp: Để hiểu được biểu tượng cây si – biểu tượng cụ thể trong Mo Mường, tôi sử dụng phương pháp này phục vụ cho quá trình giải mã đạt kết quả.

Phương pháp liên ngành: Mo Mường là một nghi lễ tang ma thể hiện đầy đủ các lĩnh vực nhận thức, tín ngưỡng, sinh hoạt, nghệ thuật của người Mường. Đồng thời, lĩnh vực nhận thức chi phối toàn bộ các lĩnh vực khác. Cho nên, việc sử dụng phương pháp liên ngành giữa Fônclô với triết học, dân tộc học, khảo cổ học... là rất cần thiết.

Trong dân tộc học, cần chú ý thao tác điền dã dân tộc học. Từ đó mới có thể khám phá được giá trị nhận thức của người Mường. Đồng thời việc đi điền dã sẽ giúp quá trình tìm hiểu sự vận động của biểu tượng cây si trong quá khứ và hiện tại được dễ dàng hơn.

6. Đóng góp của khóa luận

Khóa luận đưa ra hướng tiếp cận mới về Mo, đó là đi từ lĩnh vực gốc - lĩnh vực nhận thức thông qua việc giải mã biểu tượng, tạo nên giá trị của Mo Mường.

Đặc biệt khóa luận tập trung nghiên cứu biểu tượng cây si – biểu tượng có sức chi phối mạnh mẽ tới hệ thống biểu tượng trong Mo. Qua đó giúp ta thấy được những quan niệm của người Mường về vũ trụ, tự nhiên, nhân sinh,... nó vừa có tính nhân loại rộng lớn, lại vừa mang tính dân tộc sâu sắc.

7. Bố cục khóa luận

Ngoài phần mở đầu và phần kết luận. Bố cục đề tài gồm 3 chương sau:

Chương 1: Khái quát về người Mường ở Việt Nam

Chương 2: Mo Mường và biểu tượng cây si trong Mo Mường

Chương 3: Cây si và đời sống văn hóa xã hội của người Mường

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vương Anh, Hoàng Anh Nhân (1975), *Đẻ đất đẻ nước*, Ty Văn hóa Thanh Hóa xuất bản.
2. Vương Anh (chủ biên) (1997), *Mơ sử thi dân tộc Mường*, Nhà xuất bản Văn hóa dân tộc - Hà Nội
3. Vương Anh, Hoàng Anh Nhân (1987), *Truyện cổ Mường Thanh Hóa*, Ty Văn hóa Thanh Hóa xuất bản.
4. Vương Anh, Hoàng Anh Nhân sưu tầm và dịch thuật (1986), *Tuyển tập truyện thơ Mường (Thanh Hóa) - 2 tập - Nhà xuất bản Khoa học xã hội - Hà Nội.*
5. Trần Bình (2001), *Tập quán hoạt động kinh tế của một số dân tộc ở Tây Bắc Việt Nam*, NXB Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
6. Đoàn Văn Chúc (1997) Văn hóa học, Viện văn hóa, NXB Văn hóa thông tin, Hà Nội, trang 78.
7. C. Mác và Ph. Ăng ghen toàn tập (1995), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Sự thật, Hà Nội.
8. C. Mác và Ph. Ăng ghen (1958), *Về văn học nghệ thuật*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội.
9. Chevalier. J và Gheerbrant. A (1977), *Từ điển biểu tượng văn hóa thế giới*, (Phạm Vĩnh Cư, Nguyễn Xuân Giao...dịch), Nhà xuất bản Đà Nẵng và Trường Viết văn Nguyễn Du xuất bản, Đà Nẵng, Hà Nội.
10. Quách Giao, Văn Quỳnh, Thanh Sơn, Bùi Thiện, Thương Diễm sưu tầm và dịch thuật (1965), *Dân ca Mường (Hòa Bình)*, Nhà xuất bản Văn học, Hà Nội
11. *Đẻ đất đẻ nước* (Kỷ yếu hội nghị chuyên đề) (1974), Ty Văn hóa Thanh Hóa

12. Vũ Ngọc Khánh (1977), *Đẻ đất đẻ nước, một số tư liệu có liên quan đến dân tộc học*, Tạp chí dân tộc học số 1.

13. Nguyễn Từ Chi (1988), *Người Mường với văn hóa cổ truyền Mường Bi*, UBND huyện Tân Lạc, Sở Văn hóa thông tin Tỉnh Hà Sơn Bình xuất bản.

14. Cuisinier . J (1995), *Người Mường* (Hồng Vân dịch), Nhà xuất bản Lao động, Hà Nội.

15. Minh Hiệu (1999), *Tục ngữ dân ca Mường Thanh Hóa*, Nhà xuất bản Văn hóa dân tộc, Hà Nội.

16. *Hợp tuyển văn học dân gian các dân tộc ở Thanh Hóa (1990)*, Nhà xuất bản Văn học, Hà Nội.

17. Trương Sỹ Hùng (1992), *Sử thi thần thoại Mường*, Nhà xuất bản Văn hóa dân tộc, Hà Nội.

18. Lê Sỹ Giáo (1997), *Đặc điểm phân bố của các tộc người ở miền núi Thanh Hóa*, Tạp chí dân tộc học số 5, trang 57-60.

19. Đặng Văn Lung, Vương Anh, Hoàng Anh Nhân (1988), *Đẻ đất đẻ nước, Sử thi Mường*, Nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội.

20. Đặng Văn Lung (1996), *Giữ gìn và phát triển văn nghệ truyền thống của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam*, Tạp chí văn học, số 9, tr. 29-33.

21. Đặng Văn Lung, Bùi Thiện, Bùi Văn Nợi (1996), *Mơ Mường*, Nhà xuất bản Văn hóa dân tộc, Hà Nội.

22. Lâm Bá Nam (1988), "Mường Bi, một trong những trung tâm xuất phát và quy tụ của người Mường", *Người Mường với văn hóa cổ truyền Mường Bi*, UBND huyện Tân Lạc, Sở Văn hóa thông tin Tỉnh Hà Sơn Bình xuất bản, tr. 62-74.

23. Phan Đăng Nhật (1977), *Cố gắng phân loại văn học dân gian các dân tộc như nó vốn tồn tại trong cuộc sống*, Tạp chí văn học, số 6, tr. 29-33.

24. Phan Đăng Nhật (1990), *Những yếu tố nhân văn của Mo lên trời*, Tạp chí văn hóa dân gian, số 4, tr. 41-45.
25. Võ Quang Nhơn (1987), *Sử thi anh hùng Tây Nguyên*, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội.
26. Bùi Văn Thành (2000), *Thế giới biểu tượng thần thoại trong Mo Mường*, Luận văn Thạc sỹ Ngữ văn, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.
27. Trần Ngọc Thêm (1995), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Trường Đại học Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh xuất bản.
28. Bùi Thiện (1973), *Thường rang, Bộ mạng (Hòa Bình)*, Ty Văn hóa thông tin Hòa Bình xuất bản.
29. Bùi Thiện, Thương Diễm, Quách Giao sưu tầm, dịch thuật, Bùi Văn Kín đề tựa (1976), *Đẻ đất đẻ nước*, Nhà xuất bản văn học, Hà Nội.
30. Bùi Thiện, Đặng Văn Lung (1996), *Đôi điều về nguồn gốc Mo Mường*, Tạp chí văn học số 6.
31. Ngô Đức Thịnh (1996), "Các sắc thái văn hóa tộc người", *Văn hóa học đại cương và cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 99-116.
32. Nguyễn Hữu Thức (1988), "Mấy suy nghĩ khi tiếp cận văn học dân gian", *Người Mường với văn hóa cổ truyền Mường Bi*, UBND huyện Tân Lạc, Sở Văn hóa thông tin Hà Sơn Bình xuất bản, tr. 157-171.
33. *Truyện cổ Mường* (1987), Sở Văn hóa thông tin Hà Sơn Bình.
34. Trần Từ (1996), *Người Mường ở Hòa Bình*, Hội Khoa học lịch sử Việt Nam xuất bản, Hà Nội.